

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TỔNG HỢP

TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

- THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ,
CÁC BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG
- THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Tài liệu phục vụ ĐBQH TXCT sau Kỳ họp thứ Nhất, QH khóa XVI)

**Đơn vị bầu cử số 1: Ba Đình, Ngọc Hà, Giảng Võ, Hoàn Kiếm,
Cửa Nam, Đống Đa, Kim Liên, Văn Miếu -
Quốc Tử Giám, Láng, Ô Chợ Dừa.**

Hà Nội, tháng 4/2026

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1097 /BGDDĐT-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2026

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH
VÀ HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CÔNG VĂN ĐẾN

Số đến: 4941

Ngày đến: 17/3/2024

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội gửi tới sau kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 2517/UBDNGS15 ngày 16/01/2026.

I. Nội dung kiến nghị 1: *Cử tri thống nhất cao chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc giao Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định một bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc, thực hiện từ năm học 2026-2027. Cử tri kiến nghị triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm bộ sách giáo khoa được sử dụng ổn định lâu dài, chất lượng tốt và có giá cả phù hợp với mức sống của Nhân dân. (Câu 3) (Cử tri phường Hoàn Kiếm)*

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cảm ơn sự quan tâm của cử tri Thành phố Hà Nội. Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

Ngày 22/8/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, trong nhiệm vụ, giải pháp có yêu cầu: "Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm cung cấp một bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc, phân đầu tới năm 2030 cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho tất cả học sinh".

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Bộ GDĐT đã ban hành Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 quyết định bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc.

Để việc triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, nghiêm túc, Bộ GDĐT đã ban hành Công văn số 70/BGDĐT-GDPT ngày 08/01/2026 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố về việc chỉ đạo thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và tài liệu giáo dục địa phương.

II. Nội dung kiến nghị 2: *Cử tri đề nghị xem xét tiếp tục bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ đầu tư xây mới, cải tạo các trường học công lập và trường ở khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa bảo đảm đủ phòng học, nhà vệ sinh đạt chuẩn, khu thể thao, thư viện và thiết bị thí nghiệm để thu hẹp khoảng cách về điều kiện học tập giữa các vùng miền. Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tiêu cực trong thi cử, tuyển sinh, sách giáo khoa, thu chi ngoài quy định. (Câu 4) (Cử tri phường Lạc Mai)*

Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

1. Về việc xem xét tiếp tục bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ đầu tư xây mới, cải tạo các trường học công lập và trường ở khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa bảo đảm đủ phòng học, nhà vệ sinh đạt chuẩn, khu thể thao, thư viện và thiết bị thí nghiệm để thu hẹp khoảng cách về điều kiện học tập giữa các vùng miền

Trong những năm qua, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường học ở khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa không ngừng được quan tâm đầu tư theo hướng đồng bộ, đầy đủ, hiện đại. Bộ GDĐT đã tích cực, chủ động tham mưu, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương bố trí nhiều nguồn lực đầu tư cho giáo dục tại các vùng này thông qua nhiều chương trình, đề án, dự án cụ thể.

Hiện nay, Bộ GDĐT đang chủ trì, phối hợp với các bộ ngành, địa phương tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực lớn để đầu tư cho giáo dục tại vùng sâu, vùng xa (Chương trình đầu tư xây dựng 248 trường tại các xã biên giới đang được triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả; Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương, trong đó có đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường học tại vùng sâu, vùng xa). Bên cạnh đó, Bộ GDĐT đã nghiên cứu, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ "Đề án xây dựng các trường phổ thông nội trú, bán trú cho học sinh phổ thông ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo". Những chương trình, đề án này hướng tới sự ưu tiên, quan tâm chăm lo cho giáo dục tại các vùng sâu, vùng xa, miền núi và hải đảo, bảo đảm môi trường giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh, thu hẹp khoảng cách chênh lệch vùng miền, tạo công bằng trong tiếp cận giáo dục toàn diện.

Bên cạnh nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương và các nguồn lực huy động hợp pháp khác, Bộ GDĐT đề nghị các địa phương (nhất là các tỉnh, thành phố biên giới, thuộc vùng sâu, vùng xa) tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt, ưu tiên bố trí, dành nguồn ngân sách địa phương thỏa đáng để đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học, mua sắm thiết bị dạy học; bảo đảm đủ phòng học kiên cố, nhà vệ sinh đạt chuẩn cho học sinh và các phân khu chức năng khác; thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục, tạo đột phá, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tại vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

2. Về việc tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tiêu cực trong thi cử, tuyển sinh, sách giáo khoa, thu chi ngoài quy định

a) Về ngăn chặn các tiêu cực trong thi cử, tuyển sinh

Trong những năm qua, Bộ GDĐT luôn nhận thức rõ và tổ chức thực hiện việc nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời ngăn chặn tiêu cực trong các kỳ thi và tuyển sinh là giải pháp quan trọng để bảo đảm tính công bằng, minh bạch, nghiêm túc, đúng quy chế trong hệ thống giáo dục.

Bộ GDĐT rất quan tâm tới việc xây dựng và ban hành đầy đủ hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến các Kỳ thi¹ và tuyển sinh².

Trong quá trình chuẩn bị và tổ chức các Kỳ thi, Bộ GDĐT đã thành lập Ban chỉ đạo cấp trung ương; hướng dẫn việc thành lập các Ban chỉ đạo cấp địa phương theo thẩm quyền và phân cấp quản lý; thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất khi phát sinh vụ việc; hướng dẫn các địa phương thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên quan đến công tác chuẩn bị và tổ chức thành công các Kỳ thi.

Bộ GDĐT thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra toàn bộ các khâu của Kỳ thi (ra đề, in sao đề, coi thi, chấm thi, phúc khảo, ...). Đồng thời, phối hợp với các cơ quan liên quan, trong đó có lực lượng công an (A03, A05, A09, ... Bộ Công an, công an các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương) thực hiện công tác giám sát; phòng, chống gian lận trong thi cử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công tác cơ yếu tại khu vực in sao đề, phòng chấm thi và sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu thi, tuyển sinh nhằm tăng cường tính minh bạch và bảo mật, ... Bên cạnh đó, tham mưu với Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm trong tổ chức, giám sát kỳ thi; tăng cường tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ tham gia các khâu của Kỳ thi; thiết lập cơ chế tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị liên quan.

Thực hiện Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị về sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra, Bộ GDĐT đã rà soát, hoàn thiện các quy chế thi và tuyển sinh, đồng thời chuyển trọng tâm từ hoạt động thanh tra sang tăng cường công tác kiểm tra; các đơn vị quản lý giáo dục, đặc biệt là Sở GDĐT được giao nâng cao trách nhiệm trong việc tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất đối với các khâu của Kỳ thi; công tác kiểm tra được thực hiện theo hướng chủ động, linh hoạt, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý sai sót, đồng thời bảo đảm tính khách quan, minh bạch và đúng quy định.

b) Về ngăn chặn các tiêu cực trong biên soạn, in ấn, thẩm định sách giáo khoa

Ngày 22/8/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, trong nhiệm vụ, giải pháp có yêu cầu: "Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm cung cấp một bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc, phấn đấu tới năm 2030 cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho tất cả học sinh".

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Bộ GDĐT đã ban hành Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 quyết định bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc. Đồng thời, Bộ GDĐT đã ban hành Công văn số 70/BGDĐT-GDPT ngày 08/01/2026 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố về

¹ Tốt nghiệp trung học phổ thông; Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi Olympic khu vực và quốc tế; Cuộc thi Khoa học kỹ thuật trung học cơ sở, trung học phổ thông, ...

² Tuyển sinh vào lớp 10 tại các địa phương, tuyển sinh đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp,...

việc chỉ đạo thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và tài liệu giáo dục địa phương; đồng thời Bộ GDĐT giám sát chặt chẽ trong các khâu in ấn, phát hành, thẩm định sách giáo khoa để bảo đảm công khai minh bạch.

c) Về ngăn chặn các tiêu cực trong thu chi ngoài quy định

Để triển khai hướng dẫn công tác thu - chi và hạn chế tối đa các khoản thu - chi không đúng quy định đầu năm học, Bộ GDĐT đã có Công văn số 5541/KHTC-BGDĐT ngày 12/9/2025 đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và các cơ sở giáo dục trực thuộc nghiêm túc thực hiện quy định đối với các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026, trong đó hướng dẫn công tác thu ngoài học phí cụ thể như sau:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, vùng miền.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có trách nhiệm giải trình với người học và xã hội về các mức thu, khoản thu của cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng "lạm thu" đầu năm học; chỉ đạo và quán triệt các cơ sở giáo dục thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, Bộ GDĐT sẽ tiếp tục giám sát, kiểm tra tình hình triển khai của các địa phương.

III. Nội dung kiến nghị 3: *Cử tri đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, nghiên cứu tiếp tục tinh giản những nội dung nặng tính hàn lâm, giảm áp lực thi cử, tăng thời lượng cho hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh dạy học gắn với thực tiễn, tăng tính ứng dụng, nhất là các môn khoa học, công nghệ, kỹ thuật. Đồng thời, tăng cường hơn nữa việc chuyển đổi số trong giáo dục, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung nhằm giảm giấy tờ, thủ tục cho nhà trường và phụ huynh. (Câu 5).*

Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

1. Về việc xem xét, nghiên cứu tiếp tục tinh giản những nội dung nặng tính hàn lâm, giảm áp lực thi cử, tăng thời lượng cho hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh dạy học gắn với thực tiễn, tăng tính ứng dụng, nhất là các môn khoa học, công nghệ, kỹ thuật

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Bộ GDĐT đã thực hiện đổi mới theo hướng tinh giản nội dung hàn lâm, giảm áp lực học tập và thi cử, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành và phát triển kỹ năng cho học sinh. Trong đó, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được quy định là hoạt động giáo dục bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 12, với thời lượng 105 tiết/năm học. Hoạt động này được thiết kế nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh, đặc biệt là năng lực thích ứng, kỹ năng sống và năng lực định hướng nghề nghiệp thông qua trải nghiệm thực tiễn gắn với bản thân, xã hội và tự nhiên.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức theo các mạch nội dung gồm: hoạt động hướng vào bản thân, hướng đến xã hội, hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp, với các loại hình và hình thức tổ chức đa dạng. Ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, nội dung hướng nghiệp được tăng cường nhằm giúp học sinh hiểu bản thân, khám phá nghề nghiệp, rèn luyện kỹ năng lao động và xây dựng kế hoạch học tập, nghề nghiệp phù hợp, góp phần nâng cao tính ứng dụng của giáo dục, đặc biệt đối với các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật.

Bộ GDĐT đã ban hành Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục phân bổ hợp lý thời gian học tập, trong đó buổi học thứ hai được sử dụng linh hoạt cho các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM và dạy học gắn với thực tiễn. Qua đó, góp phần giảm áp lực học tập, hạn chế tình trạng học nặng về ghi nhớ, tăng cường vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Về việc tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung

Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục, là giải pháp hiệu quả để thực hiện đổi mới, căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Bộ GDĐT đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều chính sách để thực hiện, cụ thể là: Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025"; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 22/01/2022 phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".

Trong thời gian vừa qua, ngành Giáo dục đã nỗ lực triển khai chuyển đổi số và đạt được những kết quả ban đầu quan trọng như:

- Đã bước đầu số hoá, xây dựng cơ sở dữ liệu toàn Ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên. Đến nay, 99% hồ sơ người học và 98% hồ sơ nhà giáo đã được số hóa và định danh (kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư), đảm bảo dữ liệu "đúng - đủ - sạch - sống".

- Triển khai thành công (đạt 100%) việc thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông và đăng ký xét tuyển đại học theo hình thức trực tuyến. Điều này đã tạo bước ngoặt lớn, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại và giảm thiểu sai sót thủ tục cho hàng triệu học sinh và phụ huynh mỗi năm.

- Đẩy mạnh cắt giảm giấy tờ, thành phần hồ sơ trong thực hiện các thủ tục hành chính thông qua việc: (1) triển khai học bạ số (khi học bạ được số hóa hoàn toàn, phụ huynh sẽ không cần phải thực hiện các thủ tục xác nhận, sao y bản giấy khi chuyển trường hoặc chuyển cấp cho con em, đồng thời nhà trường cũng giảm thiểu tối đa hồ sơ lưu trữ vật lý); (2) triển khai văn bằng, chứng chỉ số (thông qua việc thực hiện cấp mới văn bằng, chứng chỉ bản số, đồng thời số hóa, làm sạch dữ liệu văn bằng, chứng chỉ đã cấp, người dân sẽ dễ dàng thực hiện các thủ tục hành chính liên quan tới văn bằng, chứng chỉ mà không phải mất thời gian, công sức, tiền bạc cho việc công chứng văn bằng, chứng chỉ); (3) đẩy mạnh thanh toán học phí và các khoản thu bằng hình thức trực tuyến.

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Bộ GDĐT xây dựng hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035”, theo đó, Đề án tập trung vào một số nội dung sau:

- Tiếp tục nâng cấp hạ tầng số đồng bộ, đảm bảo sự kết nối liên thông không chỉ trong Ngành mà còn với tất cả các bộ, ngành liên quan để phục vụ quản trị và cung cấp dịch vụ công; phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu giáo dục và đào tạo một cách đồng bộ, thống nhất, minh bạch, an toàn và hiệu quả, đạt tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, làm nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Thúc đẩy ứng dụng có kiểm soát trí tuệ nhân tạo kết hợp khai thác dữ liệu lớn để cá nhân hóa việc học tập, giúp phụ huynh theo dõi sát sao tiến trình học tập của con em mình.

- Chuyển từ "số hóa dữ liệu" sang "quy trình làm việc số", hướng tới một môi trường giáo dục không giấy tờ, thủ tục hành chính được tinh gọn tối đa.

Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ quan trọng, cần có sự quan tâm, đồng hành và hỗ trợ của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và toàn xã hội. Bộ GDĐT tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách, triển khai các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm để thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, đồng bộ, tạo bước đột phá trong quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

IV. Nội dung kiến nghị 4: *Cử tri đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2045. Theo đó bao gồm: lộ trình, phương thức nâng cao trình độ tiếng Anh cho các giáo viên các môn không phải là tiếng Anh; nội dung phân cấp, phân quyền về địa phương; thời điểm công bố sách giáo khoa mới, phạm vi của sách giáo khoa miễn phí và việc quản lý các*

loại sách tham khảo khi thực hiện chủ trương một bộ sách giáo khoa sử dụng thống nhất trong cả nước, áp dụng từ năm học 2026 - 2027. (Câu 6). (Cư²hi phường Tây Tựu)

Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

Thực hiện Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”, ngày 17/12/2025, Bộ trưởng Bộ GDĐT đã ký Quyết định số 3454/QĐ-BGDĐT ban hành Kế hoạch năm 2026 thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”. Đồng thời, Bộ GDĐT đã ban hành Công văn số 8151/BGDĐT-ĐANN ngày 11/12/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”; Thông tư số 01/2026/TT-BGDĐT ngày 20/01/2026 quy định thẩm quyền tuyển dụng giáo viên cho giám đốc Sở GDĐT nhằm phân cấp, phân quyền cho địa phương chủ động khâu tuyển dụng, bảo đảm tính minh bạch và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Bộ GDĐT đã ban hành Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 quyết định bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc. Đồng thời, Bộ GDĐT đã ban hành Công văn số 70/BGDĐT-GDPT ngày 08/01/2026 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố về việc chỉ đạo thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và tài liệu giáo dục địa phương.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./. ~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Vụ GDPT, Vụ KHTC, Cục KHCNTT, VP (Phòng KTGQKNTC);
- Công thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TH.

Q. BỘ TRƯỞNG



Hoàng Minh Sơn

Hoàng Minh Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1225/BKHCN-VP

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
Thành phố Hà Nội gửi tới sau Kỳ họp
thứ 10, Quốc hội khóa XV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU
VÀ HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CÔNG VĂN ĐẾN

Số đến: 4705

Ngày đến: 12/3

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội

Bộ Khoa học và Công nghệ nhận được kiến nghị của cử tri thành phố Hà Nội tại văn bản số 2516/UBDNGS15 ngày 16/01/2026 của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát và văn bản số 969/VPCP-QHĐP ngày 29/01/2026 của Văn phòng Chính phủ, nội dung kiến nghị như sau:

Kiến nghị: Cử tri đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng rà soát, đầu tư đồng bộ về hạ tầng số, liên thông dữ liệu để các đơn vị thuận tiện trong khai thác và sử dụng, từng bước chuẩn hoá cán bộ để phát huy việc ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý của các cơ quan nhà nước. Đồng thời, có giải pháp nhằm hoàn thiện khung pháp lý cho các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số, đặc biệt là công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, tài sản ảo, tiền ảo, tài sản mã hoá, tiền mã hoá, thương mại điện tử. (Cử tri phường: Giảng Võ, Hai Bà Trưng, Tây Hồ)

Sau khi nghiên cứu, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến trả lời như sau:

Về rà soát, đầu tư đồng bộ về hạ tầng số, liên thông dữ liệu

Hiện nay, thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Bộ Khoa học và Công nghệ đang chủ trì triển khai rà soát tổng thể hạ tầng số và các hệ thống phần mềm trên phạm vi toàn quốc nhằm xác định các điểm nghẽn, bất cập và đề xuất giải pháp khắc phục. Đồng thời, Bộ đang yêu cầu các cơ quan chủ quản các nền tảng số dùng chung báo cáo chi tiết tình hình, tiến độ triển khai để có cơ sở thúc đẩy việc hoàn thiện và nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng bảo đảm việc đầu tư, hoàn thiện hạ tầng số được triển khai đồng bộ, thống nhất, sử dụng hiệu quả nguồn lực và tránh trùng lặp, lãng phí.

Bên cạnh đó, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành các văn bản hướng dẫn nhằm hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương triển khai chuyển đổi số, như công văn số 519/BKHCN-CĐSQG ngày 28/01/2026 về hướng dẫn danh mục phần mềm cơ bản và yêu cầu kỹ thuật, cấu hình tối thiểu của máy tính và một số thiết bị đầu cuối phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số, các hướng dẫn

liên quan khác sẽ tiếp tục được ban hành trong thời gian tới.

Về đào tạo kỹ năng số cho cán bộ

Bộ Khoa học và Công nghệ đang phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai chương trình phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho người dân theo khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản (theo Quyết định số 757/QĐ-BKH-CN ngày 29/4/2025) gắn với phong trào “Bình dân học vụ số”, qua đó bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội tham gia và thụ hưởng thành quả của chuyển đổi số quốc gia.

Về hoàn thiện khung pháp lý cho các mô hình kinh tế mới dựa trên công nghệ và nền tảng số


Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ¹, Bộ Khoa học và Công nghệ đang chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Chuyển đổi số nhằm cụ thể hóa các nguyên tắc triển khai chuyển đổi số quốc gia theo hướng đồng bộ về hạ tầng số, dữ liệu, nền tảng số và phương thức quản lý mới trên môi trường số (dự kiến Nghị định sẽ trình Chính phủ trong tháng 4/2026). Trong quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất thiết lập cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) đối với các sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ số mới. Cơ chế này cho phép triển khai thí điểm trong phạm vi, thời gian và điều kiện kiểm soát cụ thể, qua đó tạo không gian cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đồng thời giúp cơ quan quản lý đánh giá tác động thực tiễn trước khi ban hành các quy định quản lý chính thức.

Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành để từng bước hình thành khung pháp lý cho kinh tế số và các mô hình kinh doanh mới, như: Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong phát triển dịch vụ thanh toán số và các mô hình tài chính số; phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu cơ chế quản lý đối với tài sản ảo, tài sản mã hóa và các mô hình kinh tế số mới; phối hợp với Bộ Công an trong quản trị dữ liệu, định danh số và bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu; phối hợp với Bộ Công Thương thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và kinh tế nền tảng; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát triển du lịch thông minh.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với kiến nghị của cử tri thành phố Hà Nội, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội để tổng hợp, trả lời cử tri. Bộ Khoa học và Công nghệ xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, theo dõi và đóng góp ý kiến của cử tri thành phố Hà Nội, đồng

¹ Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ

thời mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đồng hành của cử tri đối với sự nghiệp phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước trong thời gian tới.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát;
- Trường Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng;
- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- Vụ KTXHS, Cục CĐSQG.
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đăng lên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, VP, TKTH.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng

BỘ CÔNG AN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 903 /BCA-V01

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
sau Kỳ họp thứ 10, QH khoá XV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH
VÀ HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG VĂN ĐẾN
Số đến: 4675
Ngày đến: 12/3/2026

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. Hà Nội

Trả lời kiến nghị của cử tri TP Hà Nội nêu tại Công văn số 969/VPCP-QHĐP ngày 29/01/2026 của Văn phòng Chính phủ về 02 nội dung:

1. "Cử tri tiếp tục đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng: Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, thanh tra việc cho vay nặng lãi, tín dụng đen và nguy cơ mất an toàn về cháy nổ" (Kiến nghị số 2).

2. "Cử tri phản ánh theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2024 và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 giao nhiệm vụ cho UBND cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ: (i) Trực tiếp kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn các nội dung về phòng cháy chữa cháy (PCCC) các cơ sở nhà ở, nhà ở kết hợp kinh doanh địa bàn xã (Ví dụ: xã Quang Minh có khoảng hơn 800 cơ sở thuộc diện này); (ii) Thẩm định hồ sơ thiết kế về nội dung PCCC đối với các dự án. Tuy nhiên, hiện nay ở UBND các xã nói chung chưa có cán bộ được đào tạo về lĩnh vực, chuyên ngành PCCC, với số lượng biên chế hiện tại và định hướng tới đây sẽ không đảm bảo công tác kiểm tra, xử lý đối với 100% các cơ sở PCCC trên địa bàn. Đề nghị Chính phủ có phương án tháo gỡ khó khăn chung cho các địa phương" (Kiến nghị số 05), Bộ Công an có ý kiến như sau: *(Cử tri các xã, phường)*

1. Đối với kiến nghị số 2: Bộ Công an đã chủ động triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, như: tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, tín dụng đen; Công điện số 766/CĐ-TTg ngày 24/8/2023 về việc tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động cho vay lãi nặng, tín dụng đen, trong đó phân công trách nhiệm cụ thể các bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan; đồng thời chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường biện pháp nghiệp vụ phát hiện, đấu tranh, xử lý nhiều vụ tội phạm, vi phạm về cho vay lãi nặng, tín dụng đen có tính răn đe, cảnh tỉnh cao.

Nhìn tổng thể chung, các biện pháp quyết liệt của lực lượng Công an và các ngành trong những năm qua đã góp phần từng bước đẩy lùi tội phạm cho vay lãi nặng, tín dụng đen, nhiều hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến cho vay lãi nặng, tín dụng đen như bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt, hủy hoại tài sản,

“khủng bố” tinh thần bằng thủ đoạn đồ chất bẩn, chất thải, nhắn tin, gọi điện đe dọa... đã giảm nhiều, không còn công khai, manh động như trước.

Đề tiếp tục phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm minh tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, tín dụng đen, nhất là các phương thức, thủ đoạn biến tướng cho vay trực tuyến, vay ngang hàng, vay qua app, bên cạnh việc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 và Công điện số 766/CĐ-TTg ngày 24/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an đã và đang tập trung chỉ đạo lực lượng thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của tội phạm liên quan đến cho vay lãi nặng, tín dụng đen, các hình thức biến tướng cho vay trực tuyến, vay qua app... giúp người dân cảnh giác, chủ động phòng ngừa và tố giác tội phạm.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, các hoạt động trên không gian mạng; đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP về “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030”, ứng dụng dữ liệu dân cư để xác thực thông tin thuê bao di động loại bỏ “SIM rác”, xác thực tài khoản Ngân hàng, mạng xã hội, hạn chế các trường hợp sử dụng vào mục đích cho vay lãi nặng, tín dụng đen

- Chủ động nhận diện những thay đổi về phương thức, thủ đoạn hoạt động của loại tội phạm cho vay lãi nặng, tín dụng đen, các phương thức, thủ đoạn biến tướng, hoạt động núp bóng doanh nghiệp, công ty luật để đòi nợ... để có các giải pháp đấu tranh, phòng ngừa; đồng thời phối hợp Viện kiểm sát, Tòa án điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh để răn đe, phòng ngừa chung.

* *Kiểm tra, kiểm soát nguy cơ mất an toàn cháy, nổ*: Thực hiện quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) năm 2024, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan, UBND tỉnh, thành phố đã, đang tập trung chỉ đạo kiểm tra, rà soát, phân loại, lập, công bố danh sách cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC và không có khả năng khắc phục theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động đến trước ngày Luật PCCC và CNCH có hiệu lực thi hành.

2. Đối với kiến nghị số 5: Thực hiện Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, Bộ Công an đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật. Theo đó, năm 2025, các bộ, ngành liên quan, UBND các cấp đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn chuyên sâu Luật PCCC và CNCH cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện công tác PCCC và CNCH thuộc thẩm quyền quản lý. Nội dung tập huấn gồm triển khai các quy định mới của pháp luật về PCCC và CNCH; thẩm

định thiết kế, kiểm tra, nghiệm thu về PCCC và CNCH... Trong năm 2026 và các năm tiếp theo, Bộ Công an phối hợp các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tập huấn chuyên sâu công tác PCCC và CNCH cho cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp.

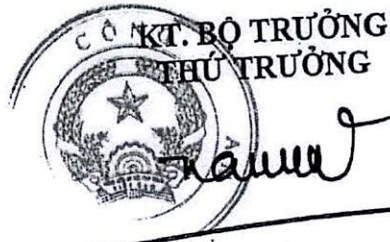
Đối với các nội dung thẩm định thiết kế về PCCC như giao thông phục vụ chữa cháy, khoảng cách, ngăn cháy, thoát nạn... được lồng ghép trong hồ sơ thẩm định các dự án, công trình xây dựng do cơ quan chuyên môn xây dựng thực hiện. Đây là những nội dung đã, đang được cơ quan chuyên môn xây dựng xem xét và thực hiện công tác quản lý, kiểm tra sau khi công trình đã được nghiệm thu đưa vào hoạt động. Việc xem xét, đánh giá, thẩm định các nội dung có liên quan đến PCCC được phân công đúng theo chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành. Trên cơ sở đó, Bộ Xây dựng đã phân công, phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện thẩm định một số dự án, công trình trên cơ sở đánh giá phù hợp yêu cầu về nguồn nhân lực, trình độ chuyên môn.

Bên cạnh đó, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định các cơ sở do UBND cấp xã quản lý về PCCC thực hiện kiểm tra định kỳ không quá 03 năm/lần là phù hợp với nguồn nhân lực được phân công thực hiện công tác kiểm tra về PCCC. Hiện nay, Bộ Công an đang tiến hành khảo sát, đánh giá việc thực hiện quản lý nhà nước về PCCC và CNCH của UBND cấp xã tại một số địa phương để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH, nhất là phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về PCCC và CNCH nhằm bảo đảm nguồn nhân lực, trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong thực tiễn.

Trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Hà Nội để trả lời cử tri. /phuc

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- UB Dân nguyện và Giám sát của QH;
- Văn phòng Chính phủ;
- C07, V03, CATP Hà Nội;
- Lưu: VT, V01(P3).



Thượng tướng Nguyễn Ngọc Lâm

QUỐC HỘI KHÓA XV
ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4725/UBKHHCNMT15
V/v trả lời kiến nghị của cử tri
Thành phố Hà Nội

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội

Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT) nhận được công văn số 2515/UBDNGS15 ngày 16/01/2025 của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát chuyên kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội gửi tới Quốc hội sau kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV. Thường trực Ủy ban KH,CN&MT có ý kiến như sau:

- Nội dung kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội: Đề nghị Quốc hội tăng cường giám sát việc thực thi Luật Bảo vệ môi trường, chú trọng kiểm soát nguồn gây ô nhiễm không khí ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân. *(Cử tri các xã phường)*

- Về nội dung nêu trên, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT báo cáo như sau:

Vấn đề bảo vệ môi trường (BVMT) luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách hàng đầu và được quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ trong mọi chính sách, pháp luật của Đảng, Quốc hội, Chính phủ. Xác định phát triển kinh tế - xã hội bền vững phải gắn kết chặt chẽ với BVMT, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, trong năm 2024, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 131/2024/QH15 ngày 21/6/2024 thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực”. Mục đích của chuyên đề giám sát là: (i) Đánh giá việc ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT, trong đó trọng tâm là đánh giá việc tổ chức thực hiện Luật BVMT năm 2020, các nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội có liên quan đến BVMT. Chỉ rõ những hạn chế, bất cập nguyên nhân và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân; rút ra bài học kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT; (ii) Kiến nghị, đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật về BVMT và các quy định khác của pháp luật có liên quan, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT và xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Phạm vi giám sát: Việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT trên phạm vi cả nước kể từ khi Luật BVMT năm 2020 có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2024.

Tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, Đoàn giám sát đã có Báo cáo số 756/BC-ĐGS ngày 26/10/2025 về kết quả giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT kể từ khi Luật BVMT năm 2020 có hiệu lực thi hành”. Trên cơ sở các ý kiến của các vị Đại biểu Quốc hội thảo luận tại Hội trường về Báo cáo của Đoàn giám sát và dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về kết quả giám sát, Đoàn giám sát đã phối hợp với Chính phủ, các cơ quan hữu quan hoàn thiện và trình Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết số 247/2025/QH15 về tiếp tục nâng cao

hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT. Nghị quyết đã đề ra những nhiệm vụ, giải pháp về BVMT:

(i) Nhiệm vụ, giải pháp đột phá: Đổi mới tư duy và hoàn thiện thể chế, chính sách về BVMT và tổ chức thực thi quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả; Tăng cường và đa dạng hóa nguồn lực cho BVMT; Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực BVMT, ứng phó với biến đổi khí hậu;

(ii) Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, hoàn thành đến hết năm 2026: Tổng kết, sửa đổi Luật BVMT 2020, rà soát các quy định liên quan đến thuế, phí môi trường, hoàn thiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính; *ban hành và triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045, đồng thời thực hiện ngay các biện pháp cấp bách kiểm soát, ngăn chặn và khắc phục, cải thiện tình trạng ô nhiễm không khí tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh*), nước mặt, xây dựng hệ thống dữ liệu môi trường quốc gia, vận hành sản giao dịch các-bon;

(iii) Nhiệm vụ, giải pháp đến năm 2030 và các năm tiếp theo: Phòng ngừa, kiểm soát và ngăn chặn từ sớm, từ xa các nguy cơ gây ô nhiễm, sự cố môi trường; dự báo sớm tác động của biến đổi khí hậu; Khắc phục, cải thiện chất lượng môi trường có trọng tâm, trọng điểm; Tăng cường hiệu quả quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác ứng phó với biến đổi khí hậu; Nâng cao hiệu quả tuân thủ quy định của pháp luật về BVMT; Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về BVMT và ứng phó với biến đổi khí hậu; Tăng cường nguồn lực và hiệu quả quản lý nhà nước về BVMT. *Về quản lý chất lượng không khí, Nghị quyết đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp: Kiểm soát chặt chẽ khí thải của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; hạn chế phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường không khí tại các đô thị lớn theo phân vùng môi trường; thực hiện lộ trình chuyển đổi xanh phù hợp trong hoạt động giao thông vận tải gắn với đầu tư hạ tầng và các cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; có biện pháp loại bỏ phương tiện cơ giới không đủ tiêu chuẩn lưu hành gây ô nhiễm môi trường. Quản lý chặt chẽ chất thải phát sinh từ hoạt động giao thông, xây dựng, đặc biệt tại các đô thị và hoạt động đốt phụ phẩm nông nghiệp. Phấn đấu đến năm 2030, tại thành phố Hà Nội, nồng độ bụi PM2.5 trung bình năm giảm khoảng 20% so với mức trung bình năm 2024, các thông số chất lượng không khí khác được duy trì, bảo đảm đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường; tại các tỉnh, thành phố xung quanh khu vực thành phố Hà Nội (bao gồm: Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Phòng, Ninh Bình), nồng độ bụi PM2.5 trung bình năm giảm tối thiểu 10% so với mức trung bình năm 2024; tại Thành phố Hồ Chí Minh và các đô thị khác trên toàn quốc, chất lượng không khí được duy trì kiểm soát, không để gia tăng mức độ ô nhiễm.*

Nghị quyết số 247/2025/QH15 của Quốc hội cũng đã giao Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện, báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết này tại cùng kỳ họp với báo cáo công tác BVMT hằng năm; đối với các cơ

quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Trên đây là ý kiến trả lời nội dung kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội gửi tới Quốc hội sau kỳ họp thứ 10, Thường trực Ủy ban KH, CN & MT trân trọng gửi đến Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội để thông báo tới cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát;
- CN UBKH, CN & MT (đề b/c);
- TT UBKH, CN & MT;
- VP ĐDBQH & HĐND TP Hà Nội;
- Lưu: HC, KHCNMT

**TM. THƯỜNG TRỰC ỦY BAN
KT. CHỦ NHIỆM
CHỦ NHIỆM**



hh
Tạ Đình Thi

Số: 2138 /BNNMT-MT

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
Quốc hội sau Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG VĂN ĐẾN
Số đến: 4616
Ngày đến: 11/3

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 2517/UBNDGS15 ngày 16/01/2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ 10, Quốc hội Khóa XV với nội dung: "*Cử tri đề nghị có biện pháp hữu hiệu giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn các tỉnh, thành miền Bắc nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng; đồng thời, nghiên cứu có giải pháp đồng bộ chống ngập, sạt lở, ứng phó và giảm nhẹ thiên tai, dự báo sớm mưa lũ, đặc biệt là thông tin sớm việc xả lũ để người dân chủ động phòng ngừa và di dời ra khỏi các vị trí nguy hiểm, đảm bảo tốt hơn nữa việc bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân, của Nhà nước*" (Câu số 9) *(Cử tri Giảng Võ, Thái Đức)*

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội đã gửi ý kiến kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội đến Bộ. Về kiến nghị nêu trên, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri Thành phố Hà Nội như sau:

1. Về giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn các tỉnh, thành miền Bắc nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng

Trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện các giải pháp tổng thể nhằm giảm thiểu, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trên phạm vi toàn quốc, tập trung vào các khu vực kinh tế trọng điểm, đặc biệt là khu vực các tỉnh phía Bắc, Thủ đô Hà Nội và khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, các lĩnh vực trọng tâm ưu tiên là hoàn thiện chính sách pháp luật; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; định hướng chính sách tiếp cận mô hình tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường nhằm tạo sự chuyển biến và nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

Đối với các vấn đề nóng ô nhiễm môi trường, Bộ đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/1/2025 về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông; phối hợp với Bộ Công an tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải

quyết tình trạng ô nhiễm môi trường. Bộ chủ trì tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng không khí giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 tại Quyết định số 2530/QĐ-TTg ngày 19/11/2025. Bộ đã chủ động ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch phòng ngừa, giám sát, kiểm soát các nguồn thải lớn, các khu vực tập trung nhiều nguồn thải, các khu vực có nhiều phản ánh về ô nhiễm môi trường.

Bộ cũng đã và đang phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (đặc biệt là Thành phố Hà Nội) triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải¹, xử lý ô nhiễm môi trường không khí và ô nhiễm các dòng sông trên địa bàn Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở quy mô vừa và nhỏ trong khu dân cư, làng nghề, cụm công nghiệp; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt đối với các dự án/cơ sở xả chất thải chưa được xử lý theo quy định ra ngoài môi trường; áp dụng biện pháp xử phạt bổ sung (trước quyền sử dụng giấy phép, đình chỉ hoạt động có thời hạn...) hoặc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (buộc di dời đến địa điểm phù hợp với quy hoạch, phân vùng môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

Với quá trình đô thị hoá và phát triển kinh tế - xã hội mạnh mẽ tại tất cả các tỉnh phía Bắc, đặc biệt là Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố lân cận, ô nhiễm môi trường đã và đang xảy ra tại nhiều nơi, điển hình là tình trạng ô nhiễm không khí, ô nhiễm các dòng sông và quản lý chất thải rắn sinh hoạt, gây bức xúc của người dân. Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm, giải quyết những vấn đề nóng về ô nhiễm môi trường không khí và nước, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; triển khai đồng bộ, hiệu quả các chế định mới của Luật nhằm sàng lọc dự án đầu tư và chủ động phòng ngừa, kiểm soát, giảm thiểu nguy cơ xảy ra ô nhiễm, đặc biệt các dự án có yếu tố nhạy cảm liên quan đến bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, chuyển đổi đất rừng; thúc đẩy thu hút đầu tư phát triển hạ tầng về bảo vệ môi trường, trong đó bao gồm hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải rắn công nghiệp, rác thải sinh hoạt.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các quy hoạch về môi trường, phân vùng môi trường làm cơ sở thẩm định, thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo việc xả thải ra môi trường đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, đồng thời ngăn ngừa từ sớm các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Đánh giá khả năng chịu tải, lập phân

¹ Thông báo số 315/TB-VPCP ngày 08/05/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Hội nghị về xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải và Thông báo kết luận số 490/TB-VPCP của ngày 17/09/2025 Văn phòng Chính phủ về thực hiện kết luận, chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường không khí, ô nhiễm các dòng sông trên địa bàn Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng không khí giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

vùng và hạn ngạch xả nước thải vào môi trường nước mặt; thực hiện các biện pháp giảm thiểu các nguồn thải gây ô nhiễm, phục hồi môi trường các sông, hồ ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Thiết lập hệ thống các trạm quan trắc môi trường không khí, thống kê, kiểm kê khí thải, kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải, trong đó có phương tiện giao thông để giảm thiểu phát tán bụi, khí thải; thiết lập các “hàng rào” kỹ thuật môi trường, áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với các phương tiện giao thông, áp dụng công cụ kinh tế để hạn chế việc sử dụng các phương tiện cũ, lạc hậu tại các khu vực đô thị. Đẩy mạnh giám sát, kiểm soát bằng công nghệ tự động các nguồn thải từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ; kiểm soát chặt chẽ môi trường khu vực tập trung nhiều nguồn thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông, xử lý khu vực, điểm nóng về môi trường. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. Duy trì và tăng cường hiệu quả đường dây nóng tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân về ô nhiễm môi trường của Trung ương và địa phương.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông; tổ chức thực thi các giải pháp kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất lượng nước; giảm thiểu các nguồn thải gây ô nhiễm, phục hồi môi trường các sông, hồ ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (theo các kế hoạch quản lý chất lượng nước lưu vực sông liên tỉnh sẽ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong năm 2026).

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2530/QĐ-TTg ngày 19/11/2025.

2. Về giải pháp đồng bộ chống ngập, sạt lở, ứng phó và giảm nhẹ thiên tai, dự báo sớm mưa lũ, đặc biệt là thông tin sớm việc xả lũ để người dân chủ động phòng ngừa và di dời ra khỏi các vị trí nguy hiểm, đảm bảo tốt hơn nữa việc bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân, của Nhà nước

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt Quy hoạch thủy lợi lưu vực sông Hồng - Thái Bình thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến 2050, trong đó đề xuất các giải pháp tổng thể, thống nhất về tiêu thoát nước và phòng chống lũ cho toàn lưu vực, bao gồm Thủ đô Hà Nội. Các giải pháp trọng tâm gồm: điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, hệ thống thủy lợi phù hợp với điều kiện xảy ra mưa, lũ vượt tần suất; dự kiến xây dựng hồ chứa Văn Lăng trên dòng chính sông Cầu để kết hợp với các hồ chứa trên dòng nhánh nhằm điều tiết cắt, giảm lũ cho hạ du sông Cầu.

Các hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã được rà soát, tổ chức phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành (các sông Nhuệ, Bắc Hưng Hải, Bắc Nam Hà) bảo đảm chủ động vận

hành giảm thiểu ngập úng cho sản xuất nông nghiệp và hỗ trợ cải thiện chất lượng nước. Đối với hệ thống công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của địa phương, đề nghị tăng cường tổ chức thực hiện quy định pháp luật liên quan tại Luật Thủy lợi, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước, bảo đảm các nguồn xả thải xuống công trình thủy lợi phải được kiểm soát, xử lý đạt quy chuẩn cho phép; rà soát, đầu tư nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống ngập, lụt úng cho sản xuất nông nghiệp.

Đối với các hồ chứa quan trọng đặc biệt và các hồ chứa liên tỉnh do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý, Bộ đã và đang rà soát, đánh giá, điều chỉnh bổ sung quy trình vận hành; đồng thời đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện việc vận hành hồ chứa thủy lợi trên địa bàn, điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành nhằm đảm bảo vận hành an toàn công trình, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, mưa lũ cực đoan, ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cất lũ cho hạ du.

Trước diễn biến thiên tai phức tạp, cực đoan, bất thường trong thời gian vừa qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương trình Đảng ủy Chính phủ trình Ban Bí thư ban hành Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó đã chỉ rõ các chủ trương, giải pháp thực hiện trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai (bao gồm cả ngập lụt, sạt lở). Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021; Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia tại Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022; Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 tại Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020, trên cơ sở đó các Bộ, ngành, địa phương đã và đang tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống thiên tai đã được giao tại các văn bản nêu trên.

Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để tăng cường công tác cảnh báo sớm thiên tai, trong đó tập trung vào một số giải pháp cụ thể như sau:

- Thực hiện các đề án, dự án, chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhằm tăng cường công tác quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai gồm: quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024); Đề án hiện đại hóa ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2025 và thời kỳ 2026-2030 (Quyết định số 1261/QĐ-TTg ngày 27/10/2023); triển khai Đề án Phát triển tổng thể hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, phục vụ đa mục tiêu và bảo vệ môi trường bền vững.

- Tiếp tục tổ chức theo dõi sát tình hình khí tượng thủy văn trong phạm vi cả nước, trước mỗi đợt thiên tai có nguy cơ gây tác động lớn (như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt diện rộng,...), chủ động gửi thông tin nhận định sớm đến Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia, các địa phương để phục vụ công tác chỉ

đạo, điều hành. Cung cấp kịp thời các bản tin dự báo cho các cơ quan, ban, ngành trung ương, địa phương để chủ động có giải pháp phòng, chống. Phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng các phương án dự báo khí tượng thủy văn dựa trên tác động và dự báo thiên tai dựa trên rủi ro để tăng cường hiệu quả trong việc sử dụng thông tin khí tượng thủy văn và ứng phó với các tình huống thiên tai.

- Tiếp tục nâng cấp và đổi mới hệ thống dự báo, cảnh báo thiên tai và xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo thiên tai; nghiên cứu áp dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm nâng cao độ chính xác của các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, phát triển sản phẩm dự báo tác động và cảnh báo rủi ro, chuyển dịch từ dự báo thời tiết đơn thuần sang dự báo tác động của thiên tai, cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn cho các ngành, lĩnh vực và cộng đồng. Tăng cường mức độ chi tiết các bản tin dự báo, cảnh báo ở quy mô nhỏ (cấp phường, xã) và thời gian dự báo dài hơn. Đa dạng hóa các sản phẩm dự báo, cảnh báo thiên tai và cung cấp rộng rãi trên các trang thông tin điện tử, phương tiện truyền thông để dễ dàng tiếp cận, chủ động sử dụng trong xây dựng kế hoạch sản xuất và phòng, chống thiên tai.

- Đẩy mạnh thực hiện quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và đề án hiện đại hóa ngành Khí tượng Thủy văn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ: (i) Tăng cường, mở rộng mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn: tăng cường mạng radar thời tiết và thiết bị đo gió trên cao, khắc phục khoảng trống quan trắc khu vực biển Đông và Nam Trung Bộ; bổ sung phao đo sóng, trạm radar biển, cảm biến dòng chảy và độ mặn tại các vùng ven bờ trọng điểm (Hải Phòng, Đà Nẵng, Nha Trang, Cà Mau); (ii) Nâng cấp, hiện đại hóa mạng truyền dẫn dữ liệu thời gian thực, bảo đảm tốc độ, băng thông, độ ổn định cao tránh gián đoạn trong điều kiện thiên tai.

- Phát triển, hoàn thiện hệ thống mô hình và công nghệ dự báo thông qua việc xây dựng, nội địa hóa mô hình dự báo khí tượng, thủy văn, hải văn phù hợp điều kiện Việt Nam; tích hợp đồng thời mô hình vật lý - thống kê - AI.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với kiến nghị của cử tri Thành phố Hà Nội, kính gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri Thành phố Hà Nội trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thường trực HĐND, UBND thành phố Hà Nội;
- Trưởng đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội;
- Văn phòng ĐBQH thành phố Hà Nội;
- Thứ trưởng Lê Công Thành;
- Văn phòng Bộ NN&MT (đăng tải trên Cổng TTĐT Bộ NN&MT);
- Lưu: VT, PC, MT.



Trần Đức Thắng

**BÁO CÁO
TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI SAU
KỲ HỌP THỨ MƯỜI, QUỐC HỘI KHÓA XV**

(Trích báo cáo số 1510/UBND-TH ngày 10/4/2026 của UBND TP Hà Nội)

(Phường Đồng Đa)

Câu 1. Cử tri đề nghị UBND Thành phố xem xét đẩy nhanh tiến độ phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cải tạo, xây dựng lại khu tập thể Vĩnh Hồ và phụ cận, đồng thời thông tin rộng rãi tiến độ cải tạo để người dân chủ động trong cư trú, sinh hoạt (cử tri phường Đồng Đa).

Trả lời:

1. Về đồ án Quy hoạch chi tiết:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 41, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ Xây dựng: Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ và Đồ án quy hoạch chi tiết cải tạo, xây dựng lại Khu tập thể Vĩnh Hồ và phụ cận, tỷ lệ 1/500 thuộc UBND phường Đồng Đa (sau sắp xếp đơn vị hành chính).

Trên cơ sở báo cáo của Sở Xây dựng tại Văn bản số 7878/SXD- PTĐT ngày 24/6/2025, UBND Thành phố đã có Văn bản số 10069/VP-ĐT ngày 02/7/2025 thống nhất với đề xuất của Sở Xây dựng trong đó giao UBND phường, xã (sau sắp xếp) triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ thuộc địa giới hành chính của phường, xã sau sắp xếp.

UBND phường Đồng Đa đã có Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Cải tạo, xây dựng lại Khu tập thể Vĩnh Hồ và phụ cận, tỷ lệ 1/500.

Để đẩy nhanh công tác lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết, UBND Thành phố đã có chỉ đạo (tại Văn bản số 21209/VP-ĐT ngày 18/12/2025), Sở Quy hoạch – Kiến trúc đã có Văn bản số 607/QHKT-NSH gửi tới Ban chỉ đạo cải tạo xây dựng Chung cư cũ và UBND các phường, xã (trong đó có UBND phường Đồng Đa) để hướng dẫn cập nhật các cơ chế, chính sách mới về cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ. Yêu cầu UBND phường Đồng Đa khẩn trương, tập trung đẩy nhanh tiến độ tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu tập thể Vĩnh Hồ theo chức năng và thẩm quyền, cung cấp thông tin kịp thời cho nhân dân khu vực được biết về tình hình, tiến độ Quy hoạch cải tạo, xây dựng lại Khu tập thể Vĩnh Hồ cho người dân được biết. Đảm bảo tiến độ phê duyệt Quy hoạch chi tiết theo Nhiệm vụ quy hoạch được duyệt (trong tháng 5/2026).

Thời gian qua Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố rất quan tâm, chỉ đạo đẩy nhanh công tác cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn Thành phố. HĐND Thành phố đã có nghị quyết thông qua và UBND Thành phố đã ban hành Đề án và các Kế hoạch triển khai Đề án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, trong đó có giao nhiệm vụ cho từng Sở ngành, quận huyện nơi có nhà chung cư (nay là UBND các xã, phường), trong đó có UBND quận Đống Đa trước sắp xếp chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp.

2. Về tiến độ triển khai:

Triển khai Đề án và các Kế hoạch này, UBND các quận, huyện, thị xã trong đó có UBND quận Đống Đa (nay là UBND các phường, xã trong đó có UBND phường Đống Đa) đã và đang khẩn trương tổ chức khảo sát, lập quy hoạch, kiểm định chất lượng (đánh giá chất lượng xuống cấp của các nhà/khu chung cư cũ) làm cơ sở để tổ chức lựa chọn chủ đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn nhằm chỉnh trang đô thị, cải thiện chỗ ở cho nhân dân Thủ đô.

Từ cuối năm 2024 đến nay, để đẩy nhanh tiến độ, UBND Thành phố đã có nhiều cuộc họp chỉ đạo về công tác cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ và đã có nhiều Thông báo chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cho các quận, huyện (nay là xã, phường), trong đó có UBND quận Đống Đa trước sắp xếp chính quyền 02 cấp và UBND phường Đống Đa sau sắp xếp.

Đối với khu tập thể Vĩnh Hồ, theo báo cáo của UBND phường Đống Đa, UBND phường đã phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch và đang triển khai lập Đồ án quy hoạch làm cơ sở lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án cải tạo, xây dựng khu tập thể Vĩnh Hồ.

Câu 2. Cử tri phản ánh, Dự án Khu vui chơi giải trí Đống Đa tại phường Trung Liệt, quận Đống Đa (cũ), nay là phường Đống Đa chậm triển khai, để đất hoang hoá gây mất mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND Thành phố xem xét thu hồi Dự án, bàn giao cho UBND phường Đống Đa nghiên cứu, lập dự án đầu tư xây dựng các công trình văn hoá, xã hội phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho Nhân dân (cử tri phường Đống Đa).

Trả lời:

Ngày 12/01/2026, Bộ Tài chính đã có Công văn số 365/BTCQLCS về việc hướng dẫn, tháo gỡ về việc xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và các thủ tục về đất đai của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp - Công ty cổ phần. Ngày 30/01/2026, UBND Thành phố đã có Công văn số 1899/VP-NNMT về việc hướng dẫn, tháo gỡ về việc xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và các thủ tục về đất đai của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp - Công ty cổ phần. Trong đó, UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, tổng hợp, tham mưu đề xuất giải quyết theo quy định, báo cáo của UBND Thành phố.

Ngày 09/3/2026, Đoàn Kiểm tra liên ngành của Thành phố theo Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND Thành phố đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra và chỉ đạo sau kiểm tra đối với dự án.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra và hồ sơ, tài liệu thu thập, Đoàn Kiểm tra liên ngành báo cáo UBND Thành phố xem xét, xử lý theo quy định. Sau khi có kết quả rà soát, báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND Thành phố sẽ thông tin để cử tri biết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BÁO CÁO
TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI SAU
KỶ HỌP THỨ MƯỜI, QUỐC HỘI KHÓA XV

(Trích báo cáo số 1510/UBND-TH ngày 10/4/2026 của UBND TP Hà Nội)

(Cử tri các phường: Vĩnh Tuy, Giảng Võ, Láng, Hoàn Kiếm, Cửa Nam)

Cử tri đề nghị UBND Thành phố: (1) Tiếp tục ưu tiên đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông, đẩy nhanh tiến độ các dự án mở rộng, cải tạo, sửa chữa đường giao thông, quản lý chặt chẽ công tác hoàn trả đúng hiện trạng và có thời gian bảo hành dài hạn; (2) Xây dựng cầu vượt, hầm chui và các tuyến đường vành đai nhằm phân luồng, giảm áp lực cho khu vực nội đô. Phát triển mạng lưới giao thông công cộng chất lượng cao, đặc biệt là xe buýt và đường sắt đô thị, tạo điều kiện thuận lợi để người dân chuyển dần từ phương tiện cá nhân sang phương tiện công cộng; (3) Nghiên cứu triển khai các biện pháp quản lý hạn chế xe cá nhân vào một số khu vực trung tâm, điều chỉnh giờ làm, giờ học, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều tiết giao thông; (4) Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm Luật giao thông như vượt đèn đỏ, đi ngược chiều, dừng đỗ sai quy định. Đồng thời, ban hành chính sách phù hợp để hỗ trợ cho người dân khi chuyển đổi từ xe máy xăng sang xe điện vì hiện nay kinh tế của người dân còn nhiều khó khăn.

Trả lời:

1. Đối với kiến nghị về hạ tầng giao thông:

Phát triển hệ thống hạ tầng (nhất là hạ tầng giao thông) hiện đại, thông minh và kết nối được Đảng bộ Thành phố xác định là 1 trong 3 khâu đột phá phát triển giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết Đại hội XVIII. Trong thời gian tới, Thành phố tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng của Thành phố như: tuyến đường Vành đai 1 (Hoàng Cầu – Voi Phục); Vành đai 2,5; đường 3,5; Dự án Vành đai 4 – Vùng Thủ đô, 07 dự án cầu vượt sông Hồng (Tứ Liên, Trần Hưng Đạo, Ngọc Hồi, Thượng Cát, Vân Phúc, Hồng Hà, Mễ Sở)...

Công tác hoàn trả mặt bằng sau thi công dự án chính, công tác duy tu, duy trì kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố luôn được Sở Xây dựng, UBND cấp xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát thực hiện, đảm bảo theo quy định, góp phần đảm bảo mỹ quan đô thị, an toàn giao thông, hạn chế ùn tắc giao thông.

2. Đối với kiến nghị về cầu vượt, hầm chui, phát triển hệ thống giao thông công cộng:

2.1. Việc đầu tư xây dựng cầu vượt, hầm chui:

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực ngành trên địa bàn Thành phố, theo nhiệm vụ do Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao, Sở Xây dựng đã có Tờ trình số 268/TTr-SXD ngày 26/6/2025 trình UBND Thành phố dự thảo Đề án “Tổng thể giảm thiểu ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2025-2030 và những năm tiếp theo”.

Nội dung Đề án đã đề cập các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần giảm thiểu, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố. Trong số các nhóm giải pháp được nghiên cứu tại Đề án, có các nhóm giải pháp đầu tư xây dựng các cầu vượt, hầm chui tại các nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố như: Hầm chui tại nút giao đường Tây Thăng Long - Vành đai 3; Hầm chui đường Hoàng Quốc Việt kéo dài với đường Phạm Văn Đồng và kết nối với phố Trần Vỹ, Hầm chui tại nút giao Mễ Trì - Dương Đình Nghệ - Vành đai 3; Cầu vượt nút giao đường Lê Trọng Tấn (Hà Đông) và Quốc lộ 6; Hầm kết nối tuyến đường sắt đô thị Cát Linh - Hà Đông (ga Cát Linh) và dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội đoạn Nhôn - Ga Hà Nội (ga S10); Cầu vượt Nút giao Châu Văn Liêm - Lê Quang Đạo; Cầu vượt nút giao Cổ Linh - Thạch Bàn; Cầu vượt nút giao Hoàng Minh Giám - Nguyễn Tuân; Cầu vượt nút giao Cổ Bi - Ngô Xuân Quảng; Cầu vượt nút giao Nguyễn Huy Nhuận - Lý Thánh Tông...

Trong thời gian tới, Sở Xây dựng tiếp tục hoàn thiện, trình UBND Thành phố ban hành Đề án làm căn cứ triển khai các giải pháp giảm ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố nói chung cũng như đối với việc đầu tư xây dựng các cầu vượt, hầm chui tại các nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố.

2.2. Về hệ thống xe buýt:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng triển khai, nâng cao chất lượng dịch vụ và sản lượng vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố, từng bước chuyển đổi từ xe sử dụng nhiên liệu diezen sang xe sử dụng năng lượng điện, thân thiện với môi trường để giảm phát thải, thúc đẩy người dân sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng (dự kiến hoàn thành chậm nhất vào năm 2030). Song song với đó là triển khai quyết liệt các dự án tuyến đường sắt đô thị, thúc đẩy các Đơn vị kinh doanh vận tải Taxi, xe hợp đồng dưới 9 chỗ chuyển sang sử dụng phương tiện điện, thân thiện với môi trường (đến nay có gần 50% phương tiện chuyển sang xe điện).

2.3. Về hệ thống đường sắt đô thị:

Hiện nay, Thành phố đã hoàn thành đưa vào khai thác 21,55 km gồm: 13,05km của tuyến 2A; 8,5km đoạn trên cao của tuyến 3.1; đang triển khai thi công (04 km ngầm của tuyến 3.1; 10,84 km của tuyến 2.1 ; 39,58 km của tuyến 5).

Thành phố đang tổ chức rà soát, bổ sung Quy hoạch mạng lưới đường sắt trên địa bàn Thành phố đảm bảo phù hợp với định hướng quy hoạch tổng thể tầm nhìn 100 năm; phát triển đa cực, đa trung tâm, trên cơ sở đó mạng lưới

đường sắt đô thị được dự kiến sẽ tăng lên khoảng 18 tuyến với tổng chiều dài khoảng 900 km giúp tăng khả năng kết nối, tạo thuận lợi để người dân di chuyển trong Thành phố giảm thiểu phương tiện cá nhân góp phần giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thủ đô.

3. Đối với kiến nghị về hạn chế phương tiện cá nhân, về điều tiết giao thông

Hiện tại, Thành ủy, UBND thành phố Hà Nội đã chỉ đạo Sở Xây dựng nghiên cứu, xây dựng dự thảo đề trình HĐND, UBND Thành phố thông qua, ban hành chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; quy định các biện pháp hạn chế sử dụng phương tiện giao thông phát thải gây ô nhiễm môi trường; hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng giao thông sử dụng năng lượng sạch, bảo đảm phù hợp với Luật Thủ đô sửa đổi năm 2026 (đang trình Chính phủ, Quốc hội xem xét, thông qua).

Ngày 07/12/2025, UBND Thành phố đã ban hành kế hoạch số 330/KH-UBND về việc triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo. Theo đó, Công an Thành phố chủ trì nội dung Nhóm giải pháp Tổ chức giao thông và Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý, điều hành giao thông (Nhóm giải pháp đột phá). Căn cứ các chức năng nhiệm vụ được giao theo phân công, Sở Xây dựng sẽ phối hợp với Công an Thành phố để thực hiện.

4. Đối với việc xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ:

Việc xử lý đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ như: vượt đèn đỏ, đi ngược chiều, dừng đỗ sai quy định... trên địa bàn Thành phố hiện nay thuộc chức năng, thẩm quyền của lực lượng Công an và Chủ tịch UBND cấp xã.

UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng, Công an Thành phố và UBND cấp xã tăng phát hiện, lập hồ sơ, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm đặc trưng trên địa bàn Thành phố như vượt đèn đỏ, đi ngược chiều, dừng đỗ sai quy định luôn được Công an Thành phố xác định là một trong những chuyên đề xử lý trọng tâm, cần phải được thực hiện thường xuyên hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng, góp phần giải quyết “điểm nghẽn” về ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố. Kết quả: Từ đầu năm 2026 đến nay, lực lượng Cảnh sát giao thông đã xử lý:

- 5.333 trường hợp vi phạm dừng, đỗ, đón, trả khách sai quy định (*trong đó có 1.915 trường hợp xe khách, chiếm 36,6% tổng xử lý*), phạt tiền (*ước tính*) 3,883 tỷ đồng, tạm giữ 15 phương tiện, trừ điểm GPLX 26 trường hợp. So với liền kề, số trường hợp xử lý **tăng 2.703 t/h = 102,77%**.

- 948 trường hợp vượt đèn đỏ, đi ngược chiều, phạt tiền (ước tính) 9,361 tỷ đồng, tạm giữ 52 phương tiện, trừ điểm GPLX 810 trường hợp. So với liên kê, số trường hợp xử lý **tăng 198 t/h = 26,4%**.

Đặc biệt, trước tình trạng xe ô tô vận tải hành khách trá hình, “xe ghép”, “xe tiện chuyến”, taxi “dù” hoạt động phức tạp, tiềm ẩn phát sinh nhiều vấn đề về an ninh, trật tự, ảnh hưởng đến hình ảnh Thủ đô; tình trạng “xe dù, bên cóc” vẫn diễn ra, xe khách chạy lòng vòng trong phố để đón, trả khách sai quy định, gây mất trật tự đô thị, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, Công an Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-CAHN ngày 08/02/2026 về kiểm tra, xử lý nghiêm tình trạng vi phạm hoạt động trong hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô trên địa bàn Thành phố; trong đó quyết tâm chấn chỉnh, lập lại trật tự, kỷ cương trong hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô.

Trong thời gian tới, Công an Thành phố sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm “đặc trưng”, là nguyên nhân dẫn đến ùn tắc và tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố, trong đó:

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ tiếp tục xác minh, làm rõ thông tin quản trị viên của các hội, nhóm, ứng dụng có liên quan đến hoạt động “xe ghép”, “xe tiện chuyến”. Phối hợp với các đơn vị liên quan mời các chủ tài khoản, quản trị hội, nhóm, ứng dụng “xe ghép”, “xe tiện chuyến” để làm việc, đồng thời yêu cầu các quản trị viên hội nhóm cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật, trường hợp phát hiện vi phạm sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, nắm chắc tình hình các tuyến đường, địa bàn người điều khiển phương tiện thường xuyên vi phạm đi ngược chiều, các nút giao thông có lắp đèn tín hiệu giao thông mà người điều khiển phương tiện thường xuyên vi phạm không chấp hành hiệu lệnh đèn tín hiệu (*vượt đèn đỏ*); các khu vực đường nhánh giao nhau với đường chính, đường ưu tiên mà phương tiện thường không chú ý quan sát, giảm tốc độ khi đi qua...

- Bố trí cán bộ, chiến sỹ trực tại Trung tâm chỉ huy, giám sát tự động 24/24h để nắm tình hình TTATGT, rà soát kịp thời các phương tiện vi phạm để thông báo cho lực lượng Cảnh sát giao thông công khai đang làm nhiệm vụ trên tuyến dừng phương tiện kiểm soát, xử lý. Trường hợp không dừng được phương tiện sẽ gửi thông báo đến chủ phương tiện để xử lý theo quy định (*xử phạt nguội*).

- Đối với các tuyến không được trang bị Hệ thống giám sát tự động hoặc việc trang bị Hệ thống giám sát tự động còn hạn chế, chưa bao quát được toàn tuyến, chưa đáp ứng được yêu cầu ghi nhận vi phạm: Công an Thành phố sẽ bố trí cán bộ hóa trang, mặc thường phục sử dụng các thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (*máy đo tốc độ, camera, ...*), thường xuyên di chuyển trên tuyến ghi nhận các hành vi vi phạm và kịp thời thông báo cho lực lượng Cảnh sát giao thông công khai đang làm nhiệm vụ trên tuyến dừng phương tiện để kiểm soát, xử lý.

Trường hợp không dùng được phương tiện thì phải gửi thông báo đến chủ phương tiện có liên quan để xử lý theo quy định (*xử phạt nguội*).

- Đối với tuyến, đoạn đường thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông có nguyên nhân từ các hành vi vi phạm đã nêu, Công an Thành phố sẽ chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông xây dựng kế hoạch bố trí lực lượng thường xuyên tuần tra cơ động để phòng ngừa tai nạn giao thông.

Câu 2. Cử tri đề nghị UBND Thành phố: (1) Tiếp tục đẩy mạnh kiểm soát để hạn chế phương tiện tham gia giao thông phát thải cao và sớm mở rộng vùng phát thải thấp; (2) Di dời ngay các cơ sở sản xuất, làng nghề ô nhiễm ra khỏi nội đô. Xử phạt nghiêm các hành vi như đốt rác; xe chở đất, cát không che chắn; (3) Đầu tư hơn nữa vào hệ thống quan trắc tự động, công khai dữ liệu thời gian thực để người dân theo dõi và chủ động bảo vệ sức khỏe; (4) Đề xuất các tỉnh lân cận kiểm soát đốt rơm rạ, khí thải công nghiệp để giảm thiểu ô nhiễm; (5) Đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng xử lý nước thải sinh hoạt, công nghiệp, cải tạo các sông hồ bị ô nhiễm, phục hồi hệ sinh thái nước đô thị và tăng cường kiểm soát nguồn thải. Xây dựng nhà máy xử lý rác quy mô lớn, hiện đại đảm bảo giải quyết toàn bộ khối lượng rác thải. (6) Chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét thực hiện thí điểm giao UBND cấp phường chủ động nghiên cứu, đề xuất về quy hoạch đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải, các điểm trung chuyển thu gom rác thải, phế thải xây dựng trong thời gian chờ điều chỉnh quy hoạch chung, các quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết, sau đó cập nhật vào đồ án theo quy định. (7) Nạo vét hệ thống thoát nước vì mùa mưa thường xuyên ngập úng (cử tri các phường: Nội Bài, Trung Giã, Vĩnh Tuy, Láng, Tây Tựu).

Trả lời:

(1) Đối với nội dung "Tiếp tục đẩy mạnh kiểm soát để hạn chế phương tiện tham gia giao thông phát thải cao và sớm mở rộng vùng phát thải thấp": Ngày 26/11/2025 HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 57/2025/NQ-HĐND về quy định thực hiện vùng phát thải thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó đã quy định tiến độ, lộ trình triển khai,... vùng phát thải thấp trên địa bàn Thành phố.

Ngày 04/01/2026, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND quy định về hoạt động của phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội; Hà Nội đang triển khai thực hiện QCVN 85:2025/BNNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải xe ô tô tham gia giao thông đường bộ; chuẩn bị cơ sở vật chất, hạ tầng để triển khai thực hiện QCVN 99:2025 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải xe mô tô, xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ, chờ lộ trình Chính phủ ban hành; UBND Thành phố đang giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng lập Đề án vùng phát thải thấp trong Vành đai 1, thực hiện thí điểm từ ngày 01/7/2026.

(2) Đối với nội dung di dời các cơ sở sản xuất, làng nghề ô nhiễm ra khỏi nội đô: Thực hiện Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của

HĐND thành phố Hà Nội về việc ban hành Danh mục di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và trụ sở các cơ quan, đơn vị trong đô thị trung tâm không phù hợp với Quy hoạch chung Thủ đô thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân Thành phố Hà Nội (đợt 1); Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố về việc yêu cầu xử lý điểm nghẽn ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố. Đối với việc di dời các cơ sở sản xuất trong nội đô: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 2408/SNNMT-QLMT ngày 06/3/2026 về việc rà soát các cơ sở sản xuất công nghiệp thuộc danh mục đề xuất di dời gửi 53 cơ sở sản xuất trên địa bàn Thành phố, yêu cầu báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 30/3/2026; đã ban hành Quyết định số 578/QĐ-SNNMT ngày 13/3/2026 về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý đất đai của các cơ sở trên địa bàn Thành phố. Từ ngày 20/3 đến ngày 23/3/2026, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại 07 cơ sở sản xuất; yêu cầu 02/07 cơ sở dừng hoạt động, khẩn trương hoàn thành công tác di dời, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

(3) Đầu tư hơn nữa vào hệ thống quan trắc tự động, công khai dữ liệu thời gian thực để người dân theo dõi và chủ động bảo vệ sức khỏe; Triển khai Kế hoạch 267/KH-UBND ngày 30/09/2025 của UBND Thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/07/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là đơn vị chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các đơn vị liên quan Đầu tư phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục theo lộ trình cụ thể tại các điểm nóng ô nhiễm, nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo thường xuyên, công khai thông tin chất lượng môi trường, đồng thời kịp thời triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp khi chất lượng môi trường không khí suy giảm nghiêm trọng. Việc phát triển hệ thống giám sát môi trường tự động, trực tuyến đảm bảo thu thập, truyền nhận và công khai dữ liệu, thời gian thực trên cổng thông tin điện tử của Thành phố, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, giám sát, cảnh báo và minh bạch thông tin về chất lượng Môi trường. Thông qua đó, góp phần hiện đại hóa hạ tầng quan trắc môi trường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ cấp bách về bảo vệ môi trường theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/07/2025 của Thủ tướng Chính phủ, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững kinh tế – xã hội của Thành phố.

(4) Đối với nội dung "Đề xuất các tỉnh lân cận kiểm soát đốt rơm rạ, khí thải công nghiệp để giảm thiểu ô nhiễm": UBND Thành phố đã có Văn bản số 6691/UBND-NNMT ngày 18/12/2025 gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND các tỉnh, thành phố lân cận trong việc tăng cường phối hợp các biện pháp cấp bách về kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trong vùng Thủ đô.

(5) Thành phố đang tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư các nhà máy xử lý nước thải tập trung trên địa bàn Thành phố theo nhiều phương thức: Đầu tư

công (Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, Tây Sông Nhuệ, Sơn Tây...) đầu tư theo hình thức đối tác công tư PPP (An Lạc, Phúc Đồng, Kiều Kị, Đông Dư, Ngọc Thụy, Phú Đô...) song song với đó là kêu gọi thực hiện các dự án đầu tư cải tạo, phục hồi cảnh quan các sông trên địa bàn thành phố: 4 sông nội đô, Cầu Bây, Nhuệ, Đáy... phân đầu đến năm 2030 thu gom xử lý đạt trên 70% nước thải đô thị, cơ bản làm sông lại các dòng sông trên địa bàn thành phố.

(6) Đối với hệ thống thu gom xử lý nước thải sinh hoạt, đô thị, nông thôn trên địa bàn Thành phố đang được thực hiện đầu tư theo quy hoạch tại các nhà máy xử lý nước thải tập trung.

(7) Nạo vét hệ thống thoát nước vì mùa mưa thường xuyên ngập úng: ngày 16/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số 2802/SNNMT-TLPCTT yêu cầu các Công ty Thủy lợi kiểm tra, đánh giá, duy tu, sửa chữa công trình, nạo vét khơi thông các tuyến kênh mương phục vụ chống úng mùa mưa năm 2026./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI